CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 388 /2026/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thanh niên số 57/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 97/2025/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

"Điều 5. Chế độ trợ cấp hằng tháng

Thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam không còn khả năng lao động và sống cô đơn, không nơi nương tựa thì được hưởng trợ cấp hằng tháng bằng 02 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định hiện hành.".

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

"Điều 9. Quy trình và thời hạn giải quyết chế độ trợ cấp một lần, chế độ trợ cấp hằng tháng

1. Đối tượng đề nghị hưởng chính sách hoặc thân nhân của đối tượng (trường hợp đối tượng đã chết) nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Điều 8 Nghị định này bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký thường trú. Trường hợp các thành phần hồ sơ, giấy tờ của người dân kèm theo bản khai đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và đã được kết nối, chia sẻ với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thì cơ quan có thẩm quyền giải quyết không

yêu cầu người nộp hồ sơ cung cấp hoặc nộp lại các giấy tờ này khi thực hiện thủ tục hành chính.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, phân loại, kiểm tra hồ sơ, tổ chức hội nghị để xác định những đối tượng đủ điều kiện và lập biên bản xác nhận hồ sơ xét hưởng chế độ trợ cấp theo Mẫu số 5 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Thành phần hội nghị gồm đại diện: Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu thanh niên xung phong hoặc Ban liên lạc Cựu thanh niên xung phong, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố nơi có đối tượng đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam.

Trường hợp địa phương không có tổ chức Hội Cựu thanh niên xung phong hoặc Ban liên lạc Cựu thanh niên xung phong thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét quyết định thành phần tham gia phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

3. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc hội nghị xét duyệt hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm công khai kết quả theo Mẫu số 6A tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử và thông báo trên Đài truyền thanh cấp xã trong 05 ngày làm việc.

4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn công khai kết quả quy định tại khoản 3 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo và chuyển hồ sơ đối tượng đủ điều kiện xét hưởng chế độ trợ cấp đến cơ quan chuyên môn về lĩnh vực Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để thẩm định. Hồ sơ gồm bản khai, giấy tờ theo quy định tại Điều 8 Nghị định này; biên bản hội nghị quy định tại khoản 2 và kết quả công khai quy định tại khoản 3 Điều này.

Trường hợp có đơn thư khiếu nại, tố cáo về kết quả xét duyệt hồ sơ thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xác minh và giải quyết nội dung đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Thời hạn giải quyết khiếu nại, tố cáo không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Điều này.

5. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan chuyên môn về lĩnh vực Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Hội Cựu thanh niên xung phong, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thành việc thẩm định, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.

6. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của cơ quan chuyên môn về lĩnh vực Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định hưởng chế độ trợ cấp theo Mẫu số 8, 9, 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

7. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định hưởng trợ cấp một lần hoặc hằng tháng, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng đăng ký thường trú có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc chi trả chế độ trợ cấp theo quy định hiện hành.

8. Đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8 Nghị định này, hiện đang đăng ký thường trú tại địa phương khác nếu có yêu cầu xác nhận là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam và đề nghị xét hưởng chế độ, chính sách thì thực hiện theo quy trình sau:

a) Đối tượng đề nghị hưởng chính sách hoặc thân nhân của đối tượng (trường hợp đối tượng đã chết) nộp 01 bộ hồ sơ bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam. Hồ sơ gồm đơn đề nghị xác nhận thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam theo Mẫu số 3A kèm bản khai đề nghị hưởng chế độ trợ cấp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị định này;

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam thực hiện quy trình rà soát, kiểm tra hồ sơ, tổ chức hội nghị xét duyệt đối tượng là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam và lập biên bản xác nhận theo Mẫu số 3B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Thành phần hội nghị gồm đại diện: Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu thanh niên xung phong hoặc Ban liên lạc Cựu thanh niên xung phong, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố nơi đối tượng sinh sống khi tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam. Trường hợp địa phương không có tổ chức Hội Cựu thanh niên xung phong hoặc Ban liên lạc Cựu thanh niên xung phong thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét quyết định thành phần tham gia phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc hội nghị xét duyệt, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam có trách nhiệm công khai kết quả theo Mẫu số 6B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử và thông báo trên Đài truyền thanh cấp xã trong 05 ngày làm việc.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn công khai kết quả, nếu đủ điều kiện và không có ý kiến phản ánh hoặc đơn thư khiếu nại, tố cáo, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng tham gia thanh niên xung phong cơ

sở ở miền Nam ban hành văn bản theo Mẫu số 7 kèm theo hồ sơ chuyển đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng đăng ký thường trú;

c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam chuyển đến, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng đăng ký thường trú có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, giải quyết chế độ trợ cấp một lần, trợ cấp hằng tháng cho đối tượng theo quy định. Quy trình giải quyết chế độ trợ cấp một lần, chế độ trợ cấp hằng tháng được thực hiện theo quy định tại khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 Điều này.".

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 như sau:

"Điều 10. Hồ sơ, quy trình, thời hạn giải quyết chế độ trợ cấp mai táng

1. Hồ sơ của đại diện thân nhân hoặc người lo mai táng, gồm:

a) Bản trích sao quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần hoặc hằng tháng của thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã chết. Trường hợp chưa được hưởng chế độ trợ cấp theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định này thì nộp bản niêm yết kết quả xét duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã theo Mẫu số 6A quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định này;

b) Bản chính hoặc bản sao chứng thực giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử. Trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ khai thác được dữ liệu chứng tử từ Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử hoặc Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc Cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có liên quan thì thân nhân hoặc người lo mai táng không phải nộp giấy tờ này.

2. Trình tự thực hiện trợ cấp mai táng

a) Đại diện thân nhân hoặc người lo mai táng cho thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký thường trú;

b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, làm văn bản đề nghị theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và gửi hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về lĩnh vực Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

c) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến, cơ quan chuyên môn về lĩnh vực Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kiểm tra, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

d) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của cơ quan chuyên môn về lĩnh vực Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định hưởng chế độ trợ cấp mai táng

đối với thân nhân hoặc người lo mai táng cho thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam;

đ) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định hưởng trợ cấp mai táng, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chi trả cho thân nhân hoặc người lo mai táng cho thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam.".

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 12 như sau:

"1. Kinh phí thực hiện chế độ trợ cấp một lần do ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; kinh phí thực hiện chính sách cho vay vốn sản xuất kinh doanh quy định tại Nghị định này do ngân sách trung ương bảo đảm.".

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 13 như sau:

"2. Nguồn kinh phí chi công tác quản lý

a) Kinh phí chi cho công tác quản lý đối tượng trợ cấp một lần được tổng hợp cùng với kinh phí trợ cấp cho đối tượng và do ngân sách trung ương bảo đảm từ nguồn kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Mức trích chi cho công tác quản lý áp dụng theo mức quy định tại khoản 15 Điều 170 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và được tính trên tổng kinh phí thực hiện trợ cấp một lần cho đối tượng.

Cơ quan chuyên môn về lĩnh vực Nội vụ chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn về lĩnh vực Tài chính thống nhất trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh việc phân bổ kinh phí chi công tác quản lý cho các cơ quan, đơn vị liên quan sử dụng; tổng hợp quyết toán kinh phí chi công tác quản lý theo quy định hiện hành;

b) Kinh phí chi công tác quản lý đối tượng trợ cấp hằng tháng do ngân sách địa phương bảo đảm;

c) Kinh phí chi công tác quản lý tại trung ương (bao gồm: Chi tập huấn nghiệp vụ; chi công tác kiểm tra và chi khác phục vụ công tác quản lý) của Bộ Nội vụ được phân bổ, sử dụng và quyết toán trong chi thường xuyên hằng năm của Bộ Nội vụ.".

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:

"Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Nội vụ có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung sau đây:

a) Chủ trì, phối hợp với Hội Cựu thanh niên xung phong Việt Nam và các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách để các cấp, các ngành, thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam và thân nhân thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam biết, thực hiện;

b) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn về lĩnh vực Nội vụ chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết kịp thời những vướng mắc phát sinh trong việc lập, xác nhận, xét duyệt và thẩm định hồ sơ giải quyết chế độ trợ cấp một lần và hằng tháng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định tại Nghị định này;

c) Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam theo quy định tại Nghị định này.

2. Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí ngân sách hằng năm thuộc trách nhiệm của ngân sách trung ương để thực hiện chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định này.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung sau đây:

a) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện chế độ, chính sách quy định tại Nghị định này bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, công khai, chính xác, thuận tiện; tổ chức kiểm tra xác suất hoặc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với hồ sơ đã được giải quyết; trường hợp phát hiện sai phạm thì xử lý theo quy định tại Điều 14 Nghị định này và pháp luật có liên quan;

b) Bố trí ngân sách hằng năm để thực hiện chế độ, chính sách thuộc trách nhiệm của ngân sách địa phương theo quy định tại Nghị định này.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động và giám sát việc triển khai thực hiện Nghị định này.

5. Đề nghị Hội Cựu thanh niên xung phong Việt Nam tổ chức thực hiện các nội dung sau đây:

a) Phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức tuyên truyền, phổ biến về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam theo quy định tại Nghị định này;

b) Hướng dẫn Hội Cựu thanh niên xung phong các cấp phối hợp với cơ quan, đoàn thể địa phương thực hiện việc xác nhận, cam kết đúng đối tượng được hưởng chế độ, chính sách, tránh hiện tượng làm sai lệch hoặc giả mạo hồ sơ để hưởng chế độ, chính sách.".

Điều 7. Thay thế, bãi bỏ, bổ sung một số từ, biểu mẫu quy định tại Nghị định số 112/2017/NĐ-CP

1. Thay thế từ "từ trần" tại khoản 1 Điều 2; khoản 3 Điều 4; Điều 6; khoản 1 Điều 8 Nghị định số 112/2017/NĐ-CP bằng từ "chết".

2. Bãi bỏ từ "giám sát" tại điểm c khoản 1 Điều 13 Nghị định số 112/2017/NĐ-CP.

3. Thay thế Mẫu số 1A, Mẫu số 1B, Mẫu số 2, Mẫu số 3A, Mẫu số 3B, Mẫu số 4, Mẫu số 5A, Mẫu số 5B, Mẫu số 6, Mẫu số 7A, Mẫu số 7B, Mẫu số 8A, Mẫu số 8B, Mẫu số 9A, Mẫu số 9B, Mẫu số 11A, Mẫu số 11C Mẫu số 12 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 112/2017/NĐ-CP bằng các Mẫu số 1A, Mẫu số 1B, Mẫu số 2, Mẫu số 3A, Mẫu số 3B, Mẫu số 4, Mẫu số 5, Mẫu số 6A, Mẫu số 7, Mẫu số 8, Mẫu số 9, Mẫu số 10, Mẫu số 11, Mẫu số 12 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

4. Bổ sung Mẫu số 6B về kết quả xác nhận đối tượng là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

5. Bãi bỏ Mẫu số 10, Mẫu số 11B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 112/2017/NĐ-CP.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2026.

2. Kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, bãi bỏ quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 344/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ điều chỉnh mức trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến và thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975.

3. Điều 64, Điều 65 Chương VI; Mục IX Phụ lục I; Mẫu số 02, Mẫu số 03 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực.

Điều 9. Điều khoản chuyển tiếp, trách nhiệm thi hành

1. Các đối tượng đã nộp hồ sơ và được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được giải quyết theo quy định tại Nghị định số 112/2017/NĐ-CP, Nghị định số 344/2025/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam chết từ ngày 20 tháng 11 năm 2017 đến trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà chưa được giải quyết chế độ trợ cấp một lần và không còn lưu giữ giấy tờ để giải quyết chế độ trợ cấp mai táng quy định tại Nghị định số 112/2017/NĐ-CP thì thân nhân được lập hồ sơ đề nghị xem xét hưởng chế độ trợ cấp một lần bằng 3.600.000 đồng quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 112/2017/NĐ-CP nếu đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

3. Các văn bản dẫn chiếu tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì nội dung dẫn chiếu được thực hiện theo các văn bản mới.

4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Hội Cựu thanh niên xung phong Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2).15

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM

Phạm Thị Thanh Trà

Phụ lục

TỔNG HỢP CÁC MẪU BIỂU

(Kèm theo Nghị định số 388 /2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ)

Mẫu số 1A	Bản khai cá nhân đề nghị hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 1B	Bản khai cá nhân đề nghị hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã chết
Mẫu số 2	Bản xác nhận của người làm chứng về đối tượng tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 3A	Đơn đề nghị xác nhận thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 3B	Biên bản xác nhận thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 4	Bản khai cá nhân đề nghị hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 5	Biên bản Hội nghị xét hưởng chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 6A	Kết quả xét duyệt hồ sơ giải quyết chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 6B	Kết quả xác nhận đối tượng là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 7	Công văn xác nhận và đề nghị xét hưởng chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam
Mẫu số 8	Quyết định về việc giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam kèm Danh sách thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam được hưởng chế độ trợ cấp một lần
Mẫu số 9	Quyết định về việc giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã chết kèm Danh sách thân nhân của thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã chết được hưởng chế độ trợ cấp một lần
Mẫu số 10	Quyết định về việc giải quyết chế độ trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam kèm Danh sách thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam được hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng
Mẫu số 11	Công văn của Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị hưởng trợ cấp mai táng kèm Danh sách đề nghị trợ cấp mai táng đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã chết
Mẫu số 12	Danh sách thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam thuộc đối tượng vay vốn sản xuất, kinh doanh

Mẫu số 1A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI CÁ NHÂN
Đề nghị hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

Họ và tên .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Số định danh cá nhân: .....

Số điện thoại liên hệ: .....

Ngày vào đảng (nếu có): ..... Chính thức: .....

Khen thưởng (hình thức cao nhất): .....

Giấy tờ chứng minh là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam, gồm có:

.....
.....
.....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam:

Đợt 1:

Tham gia TNXP ngày …… tháng …….. năm ….. Đơn vị ……

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã ……. huyện ……. tỉnh ……..

Ngày ……. tháng …….. năm ……. về địa phương

Cấp huy động tham gia TNXP cơ sở: .....

Nhiệm vụ được giao: .....

Địa bàn thực hiện nhiệm vụ: .....

(Trường hợp tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam các đợt khác nhau thì khai như trên và tính cộng dồn thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam)

Tổng thời gian tham gia TNXP cơ sở: …….. năm ……. tháng.

Hiện nay đang hưởng chế độ chính sách: .....

.....

.....

Đề nghị các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết cho tôi được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975.

Tôi xin cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày..... tháng ..... năm .....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 1B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI CÁ NHÂN
Đề nghị hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã chết

I. PHẦN KHAI VỀ THÂN NHÂN CỦA ĐỐI TƯỢNG

Họ và tên .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Số định danh cá nhân: .....

Số điện thoại liên hệ: .....

Quan hệ với đối tượng khai dưới đây là: .....

II. PHẦN KHAI VỀ ĐỐI TƯỢNG

Họ và tên ..... Năm sinh .....

Số định danh cá nhân/Căn cước: ..... cấp ngày..... tháng..... năm ..... nơi cấp .....

Ngày vào đảng (nếu có): ..... Chính thức: .....

Khen thưởng (hình thức cao nhất): .....

Chết ngày.....tháng.....năm.....

Giấy tờ chứng minh là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam, gồm có:

.....

.....

.....

.....

.....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam:

Đợt 1:

Tham gia TNXP ngày..... tháng ..... năm ..... Đơn vị .....

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã..... huyện ..... tỉnh .....

Ngày ..... tháng ..... năm ..... về địa phương

Cấp huy động tham gia TNXP cơ sở: .....

Nhiệm vụ được giao: .....

Địa bàn thực hiện nhiệm vụ: .....

(Trường hợp tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam các đợt khác nhau thì khai như trên và tính cộng dồn thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam)

Tổng thời gian tham gia TNXP cơ sở: …….. năm ……. tháng.

Đã hưởng chế độ chính sách: .....

.....

.....

Đề nghị các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã chết theo Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975.

Tôi xin cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày..... tháng ..... năm .....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ và tên))

Ý KIẾN ỦY QUYỀN VÀ CHỮ KÝ CỦA CÁC THÂN NHÂN CÒN LẠI (NẾU CÓ)

Mẫu số 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI LÀM CHỨNG
Về đối tượng tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

Họ và tên .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Số định danh cá nhân: .....

Số điện thoại liên hệ: .....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở:

Tham gia TNXP ngày..... tháng ..... năm ..... Đơn vị .....

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã ..... huyện ..... tỉnh .....

Ngày ..... tháng ..... năm ..... về địa phương

Giấy tờ chứng minh, gồm có: .....

.....

.....

.....

.....

.....

Là người trực tiếp huy động/tổ chức, quản lý/đồng đội: .....

Xác nhận ông (bà) có tên sau là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975:

Họ và tên ..... Năm sinh .....

Số định danh cá nhân/Căn cước: ..... cấp ngày..... tháng..... năm ..... nơi cấp .....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam:

Tham gia TNXP ngày..... tháng ..... năm ..... Đơn vị.....

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã.....huyện.....tỉnh.....

Ngày ..... tháng ..... năm ..... về địa phương

Cấp huy động tham gia TNXP cơ sở: .....

Nhiệm vụ được giao: .....

Địa bàn thực hiện nhiệm vụ: .....

(Trường hợp tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam các đợt khác nhau thì khai như trên và tính cộng dồn thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam)

Tổng thời gian tham gia TNXP cơ sở: …….. năm ……. tháng.

Tôi xin cam đoan lời khai và xác nhận trên đây là đúng, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

……, ngày …… tháng ... năm ……

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ (PHƯỜNG/ĐẶC KHU)……..
(Xác nhận rõ người làm chứng đã được cấp có thẩm quyền xác nhận là TNXP cơ sở ở miền Nam và thường trú tại địa phương)

Người làm chứng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 3A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Xác nhận thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

Kính gửi:
- UBND xã/phường/đặc khu (nơi thường trú) .....
- UBND xã/phường/đặc khu (nơi tham gia hoạt động thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam) .....

I. PHẦN KHAI VỀ THÂN NHÂN CỦA ĐỐI TƯỢNG

(Trường hợp thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam còn sống tự kê khai thì bỏ qua Phần I này và bắt đầu kê khai từ Phần II)

Họ và tên .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Số định danh cá nhân: .....

Số điện thoại liên hệ: .....

Quan hệ với đối tượng khai dưới đây là: .....

II. PHẦN KHAI VỀ THANH NIÊN XUNG PHONG CƠ SỞ

Họ và tên .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Số định danh cá nhân/Căn cước: ..... cấp ngày..... tháng..... năm ..... nơi cấp .....

Số điện thoại liên hệ (đối với trường hợp thanh niên xung phong còn sống và tự kê khai):.....

Chết ngày.....tháng.....năm.....(đối với trường hợp thanh niên xung phong đã chết và được thân nhân kê khai)

Ngày vào đảng (nếu có): ..... Chính thức: .....

Khen thưởng (hình thức cao nhất): .....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam:

Đợt 1:

Tham gia TNXP ngày ..... tháng ..... năm ..... Đơn vị .....

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã ..... huyện ..... tỉnh .....

Ngày ..... tháng ..... năm ..... về địa phương

Cấp huy động tham gia TNXP cơ sở: .....

Nhiệm vụ được giao: .....

Địa bàn thực hiện nhiệm vụ: .....

(Trường hợp tham gia thanh niên xung phong cơ sở các đợt khác nhau thì khai như trên và tính cộng dồn thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở)

Tổng thời gian tham gia TNXP cơ sở: ..... năm ..... tháng.

Hiện nay đang hưởng chế độ chính sách: .....

.....

.....

Đề nghị các cơ quan chức năng xem xét, xác nhận tôi/thân nhân của tôi là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975.

Tôi xin cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày ..... tháng ... năm .....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ý KIẾN ỦY QUYỀN VÀ CHỮ KÝ CỦA CÁC THÂN NHÂN CÒN LẠI[1] (NẾU CÓ)

[1] Áp dụng đối với trường hợp thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã chết.

Mẫu số 3B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC NHẬN THANH NIÊN XUNG PHONG CƠ SỞ Ở MIỀN NAM

Hôm nay, ngày..... tháng ..... năm .....

Tại UBND xã/phường/đặc khu ..... tỉnh/thành phố .....

Chúng tôi, gồm:

1. Đại diện Đảng ủy xã (phường/đặc khu): .....

2. Đại diện UBND xã (phường/đặc khu): ....

3. Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã (phường/đặc khu): .....

4. Đại diện Hội Cựu thanh niên xung phong (hoặc Ban liên lạc Cựu thanh niên xung phong): .....

5. Đại diện Hội Cựu chiến binh xã (phường/đặc khu): .....

6. Đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã (phường/đặc khu): . . ..

7. Đại diện thôn/tổ dân phố: .....

Chủ trì (Lãnh đạo UBND xã/phường/đặc khu): .....

Thư ký: .....

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và căn cứ ý kiến của đại diện các cơ quan và cán bộ có liên quan, chúng tôi thống nhất xác nhận:

Ông (bà) .....

Số định danh cá nhân: .....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam:

Đợt 1:

Tham gia TNXP ngày ..... tháng ..... năm ..... Đơn vị .....

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã ..... huyện ..... tỉnh .....

Ngày ..... tháng ..... năm ..... về địa phương

Cấp huy động tham gia TNXP cơ sở: .....

Nhiệm vụ được giao: .....

Địa bàn thực hiện nhiệm vụ: .....

(Trường hợp tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam các đợt khác nhau thì khai như trên và tính cộng dồn thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam)

Tổng thời gian tham gia TNXP cơ sở ở miền Nam: ..... năm ..... tháng.

Đề nghị các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết cho ông (bà) ..... hoặc thân nhân của ông (bà) ..... được hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975.

Biên bản lập thành.....bản, các đại diện có mặt nhất trí cùng ký tên./.

Thư ký hội nghị	**Chủ trì hội nghị**
(Ký, ghi rõ họ và tên)	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Đại diện Đảng ủy	**Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc**	**Đại diện Hội Cựu TNXP (hoặc Ban liên lạc Cựu TNXP)**
(Ký, ghi rõ họ và tên)	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*
Đại diện Hội Cựu chiến binh	**Đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh**	**Đại diện thôn/tổ dân phố**
(Ký, ghi rõ họ và tên)	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Mẫu số 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI CÁ NHÂN
Đề nghị hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

Họ và tên .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Số định danh cá nhân: .....

Số điện thoại liên hệ: .....

Ngày vào đảng (nếu có): ..... Chính thức: .....

Khen thưởng (hình thức cao nhất): .....

Giấy tờ chứng minh là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam, gồm có:

.....

.....

.....

.....

.....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam:

Đợt 1:

Tham gia TNXP ngày …… tháng …….. năm ….. Đơn vị ……

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã ……. huyện …… tỉnh ……..

Ngày …….. tháng …….. năm …… về địa phương

Cấp huy động tham gia TNXP cơ sở: .....

Nhiệm vụ được giao: .....

Địa bàn thực hiện nhiệm vụ: .....

(Trường hợp tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam các đợt khác nhau thì khai như trên và tính cộng dồn thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam)

Tổng thời gian tham gia TNXP cơ sở: …….. năm ……. tháng.

Hiện nay đang hưởng chế độ chính sách: .....

.....

Hoàn cảnh gia đình và bản thân hiện nay:

- Cô đơn, không chồng (vợ), con: .....

- Tình trạng sức khỏe: .....

Đề nghị các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết cho tôi được hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong cơ sở theo Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975.

Tôi xin cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày..... tháng ... năm .....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ (PHƯỜNG/ĐẶC KHU)...

(Về hoàn cảnh gia đình và bản thân của đối tượng)

Mẫu số 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỘI NGHỊ
Xét hưởng chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm ....,

Tại ..... xã (phường/đặc khu) ..... tỉnh/thành phố .....

Chúng tôi gồm:

1. Đại diện Ủy ban nhân dân xã (phường/đặc khu): .....

2. Đại diện Đảng ủy xã (phường/đặc khu): .....

3. Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã (phường/đặc khu): .....

4. Đại diện Hội Cựu thanh niên xung phong (hoặc Ban liên lạc Cựu thanh niên xung phong): .....

5. Đại diện Hội Cựu chiến binh xã (phường/đặc khu): .....

6. Đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã (phường/đặc khu): .....

7. Đại diện thôn/tổ dân phố: .....

Chủ trì (Lãnh đạo UBND xã): .....

Thư ký: .....

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và căn cứ ý kiến của đại diện các cơ quan và cán bộ có liên quan, chúng tôi thống nhất xác nhận:

1. Các trường hợp sau đã đảm bảo đủ điều kiện xét hưởng chế độ trợ cấp theo Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975, cụ thể:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh cá nhân	Thời gian tham gia TNXP cơ sở	Đề nghị xét hưởng chế độ trợ cấp		
					Một lần		Hằng tháng
					TNXP	Thân nhân	
.....							

2. Các trường hợp sau đây chưa đảm bảo đủ điều kiện xét hưởng chế độ trợ cấp theo Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975, cụ thể:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh cá nhân	Lý do không đủ điều kiện xét hưởng trợ cấp
.....				

Biên bản lập thành ……. bản, các đại diện có mặt nhất trí cùng ký tên./.

Thư ký hội nghị	**Chủ trì hội nghị**
(Ký, ghi rõ họ và tên)	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Đại diện Đảng ủy	**Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc**	**Đại diện Hội Cựu TNXP (hoặc Ban liên lạc Cựu TNXP)**
(Ký, ghi rõ họ và tên)	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*
Đại diện Hội Cựu chiến binh	**Đại diện Đoàn TNCS HCM**	**Đại diện thôn/tổ dân phố**
(Ký, ghi rõ họ và tên)	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Mẫu số 6A

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ (PHƯỜNG/ĐẶC KHU)
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm .....

KẾT QUẢ XÉT DUYỆT HỒ SƠ
Giải quyết chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

Ngày .... tháng .... năm ....., tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (phường/đặc khu) .....tỉnh/thành phố..... đã tổ chức Hội nghị xét hưởng chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam, cụ thể:

1. Các trường hợp đã đảm bảo đủ điều kiện xét hưởng chế độ trợ cấp theo Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975, cụ thể:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Thời gian tham gia TNXP cơ sở	Đề nghị xét hưởng chế độ trợ cấp		
				Một lần		Hằng tháng
				TNXP	Thân nhân	
.....						

2. Các trường hợp chưa đảm bảo đủ điều kiện xét hưởng chế độ trợ cấp theo Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975, cụ thể:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lý do không đủ điều kiện xét hưởng trợ cấp
.....			

Việc xác nhận đã đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định. Kết quả xét duyệt được niêm yết trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày..... Trường hợp có đơn thư khiếu nại, tố cáo đề nghị gửi về Ủy ban nhân dân xã (phường/đặc khu) trước ngày..... để xem xét xác minh và giải quyết theo quy định./.

TM. UBND XÃ (PHƯỜNG/ĐẶC KHU) .....
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 6B

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ (PHƯỜNG/ĐẶC KHU) .....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm .....

KẾT QUẢ XÁC NHẬN
Thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

Ngày....tháng....năm....., tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (phường/đặc khu).....tỉnh/thành phố..... đã tổ chức Hội nghị và thống nhất xác nhận đối tượng là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam, cụ thể:

Ông (bà) .....

Số định danh cá nhân.....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam:

Đợt 1:

Tham gia TNXP ngày……tháng ……..năm….. Đơn vị……

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã……huyện……tỉnh……...

Ngày ……tháng……..năm……..về địa phương

Cấp huy động tham gia TNXP cơ sở:.....

Nhiệm vụ được giao:.....

Địa bàn thực hiện nhiệm vụ:.....

Tổng thời gian tham gia TNXP cơ sở: ……..năm…….tháng.

Việc xác nhận đã đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định. Kết quả xác nhận được niêm yết trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày..... Trường hợp có đơn thư khiếu nại, tố cáo đề nghị gửi về Ủy ban nhân dân xã (phường/đặc khu) trước ngày.....để xem xét, giải quyết theo quy định./.

TM. UBND XÃ (PHƯỜNG/ĐẶC KHU) .....
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 7

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ (PHƯỜNG/ĐẶC KHU) .....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../..... V/v xác nhận và đề nghị xét hưởng chế độ trợ cấp đối với TNXP cơ sở ở miền Nam	....., *ngày..... tháng .....năm .....*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường/đặc khu) .....

Căn cứ Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số ……/…./NĐ-CP);

Căn cứ đề nghị của ông (bà) ..... và đề nghị của Hội Cựu thanh niên xung phong (hoặc Ban liên lạc Cựu thanh niên xung phong);

Ủy ban nhân dân xã (phường/đặc khu) ..... đã tổ chức xét duyệt, công khai kết quả xác nhận đối tượng tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (phường/đặc khu), đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của xã (phường/đặc khu) và thông báo trên Đài truyền thanh xã (phường/đặc khu) để xin ý kiến nhân dân địa phương, sau……ngày, chúng tôi không nhận được ý kiến khiếu kiện về đối tượng đã xét duyệt; nhất trí xác nhận ông/bà có tên sau là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam, cụ thể:

Họ và tên .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Số định danh cá nhân: .....

Quá trình tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam:

Đợt 1:

Tham gia TNXP ngày ..... tháng ..... năm ..... Đơn vị .....

Nơi đăng ký tham gia TNXP: xã ..... huyện ..... tỉnh .....

Ngày ..... tháng ..... năm ..... về địa phương

Cấp huy động tham gia TNXP cơ sở: .....

Nhiệm vụ được giao: .....

Địa bàn thực hiện nhiệm vụ: .....
(Trường hợp tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam các đợt khác nhau thì kê khai như trên và tính cộng dồn thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam)

Tổng thời gian tham gia TNXP cơ sở: …….. năm ……. tháng.

(Có Hồ sơ kèm theo)

Đề nghị các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết cho ông (bà) ..... hoặc thân nhân của ông (bà) ..... được hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:.....

TM. UBND XÃ (PHƯỜNG/ĐẶC KHU) .....
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 8

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (THÀNH PHỐ)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-CT	*....., ngày ... tháng... năm .....*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (THÀNH PHỐ).....

Căn cứ Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số ...../..../NĐ-CP);

Căn cứ .....;

Theo đề nghị của .....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với ... ông (bà) (có danh sách kèm theo) là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương.

Tổng số tiền ..... đồng

(Bằng chữ: .....đồng)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc các Sở:....., Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:	**CHỦ TỊCH**
- Như Điều 3;	*(Ký tên, đóng dấu)*
- Lưu: VT, ...	

Ghi chú: Trường hợp số đối tượng được hưởng dưới 5 người thì không cần lập biểu danh sách kèm theo; khi đó, nội dung Điều 1 Quyết định cần ghi cụ thể: họ và tên đối tượng được hưởng, số định danh cá nhân, số năm được hưởng, mức trợ cấp.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH (THÀNH PHỐ).....

DANH SÁCH THANH NIÊN XUNG PHONG CƠ SỞ Ở MIỀN NAM ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP MỘT LẦN

(Kèm theo Quyết định số .../QĐ-CT ngày.../.../...
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ...)

Đơn vị: Đồng

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh cá nhân	Số năm được hưởng	Mức trợ cấp
	Cộng				

....., ngày ... tháng... năm ....

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ và tên)

CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 9

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (THÀNH PHỐ)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-CT	*....., ngày ... tháng... năm .....*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đã chết

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (THÀNH PHỐ).....

Căn cứ Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số ...../...../NĐ-CP);

Căn cứ .....;

Theo đề nghị của .....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với .... ông (bà) (có danh sách kèm theo) là thân nhân của thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975 đã chết.

Tổng số tiền ..... đồng

(Bằng chữ: .....đồng)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc các Sở:....., Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:	**CHỦ TỊCH**
- Như Điều 3;	*(Ký tên, đóng dấu)*
- Lưu: VT, ...	

Ghi chú: Trường hợp số đối tượng được hưởng dưới 5 người thì không cần lập biểu danh sách kèm theo; khi đó, nội dung Điều 1 Quyết định cần ghi cụ thể: họ và tên thân nhân TNXP cơ sở ở miền Nam được hưởng, số định danh cá nhân, số năm được hưởng, mức trợ cấp.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH (THÀNH PHỐ) ...

DANH SÁCH
THÂN NHÂN CỦA THANH NIÊN XUNG PHONG CƠ SỞ Ở MIỀN NAM ĐÃ CHẾT ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP MỘT LẦN

(Kèm theo Quyết định số .../QĐ-CT ngày.../.../...
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ...)

Đơn vị: Đồng

Số TT	Họ và tên TNXP	Họ và tên thân nhân TNXP		Quan hệ với TNXP	Mức trợ cấp
		Ngày tháng năm sinh	Số định danh cá nhân		
	Cộng				

....., ngày ... tháng... năm .....

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ và tên)

CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 10

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (THÀNH PHỐ)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-CT	*....., ngày ... tháng... năm .....*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết chế độ trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (THÀNH PHỐ).....

Căn cứ Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số ...../..../NĐ-CP);

Căn cứ .....;

Theo đề nghị của .....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải quyết chế độ trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975 không còn khả năng lao động và sống cô đơn, không nơi nương tựa, cụ thể:

1. Tổng số đối tượng: .... người (có danh sách kèm theo)

2. Mức trợ cấp hằng tháng là ..... đồng/người.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc các Sở: ....., Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:	**CHỦ TỊCH**
- Như Điều 3;	*(Ký tên, đóng dấu)*
- Lưu: VT, ...	

Ghi chú: Trường hợp số đối tượng được hưởng dưới 5 người thì không cần lập biểu danh sách kèm theo; khi đó, Điều 1 Quyết định được bổ sung nội dung: họ và tên đối tượng được hưởng, số định danh cá nhân.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH (THÀNH PHỐ).....

DANH SÁCH THANH NIÊN XUNG PHONG CƠ SỞ Ở MIỀN NAM ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP HẰNG THÁNG

(Kèm theo Quyết định số .../QĐ-CT ngày.../.../...
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ...)

Đơn vị: Đồng/tháng

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh cá nhân	Mức trợ cấp khởi điểm	Ghi chú
	Cộng				

....., ngày ... tháng... năm .....

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ và tên)

CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 11

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ (PHƯỜNG/ĐẶC KHU) .....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../..... V/v đề nghị hưởng trợ cấp mai táng	*....., ngày ..... tháng ..... năm .....*

Kính gửi: .....

Căn cứ Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số ...../..../NĐ-CP); Ủy ban nhân dân xã (phường/đặc khu) ..... đề nghị xem xét, giải quyết trợ cấp mai táng đối với thân nhân hoặc người lo mai táng cho thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975 đã chết, như sau:

- Tổng số đối tượng:. .....
- Tổng số tiền: .....

Các đối tượng trên đã được xét duyệt theo quy định.

(có danh sách và hồ sơ kèm theo)

Đề nghị ..... xem xét và giải quyết./.

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu:	**TM. UBND XÃ (PHƯỜNG/ĐẶC KHU) .....** *(Ký tên, đóng dấu)*

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ (PHƯỜNG/ĐẶC KHU).....

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ TRỢ CẤP MAI TÁNG ĐỐI VỚI THANH NIÊN XUNG PHONG CƠ SỞ Ở MIỀN NAM ĐÃ CHẾT

(Kèm theo Công văn số..../... ngày...tháng.....năm.....của.....)

Số TT	Họ và tên TNXP	Ngày tháng năm sinh	Số Quyết định hưởng trợ cấp một lần/hằng tháng	Ngày, tháng, năm chết	Thân nhân/người lo mai táng được hưởng trợ cấp		Mức hưởng (đồng)
					Họ và tên	Số định danh cá nhân	
	Cộng						

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ và tên)

TM. UBND XÃ (PHƯỜNG/ĐẶC KHU) .....
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 12

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ (PHƯỜNG/ĐẶC KHU).....

DANH SÁCH THANH NIÊN XUNG PHONG CƠ SỞ Ở MIỀN NAM
Thuộc đối tượng vay vốn sản xuất, kinh doanh

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh cá nhân	Ghi chú
	Cộng			

……, ngày … tháng… năm ……

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ và tên)

TM. UBND XÃ (PHƯỜNG/ĐẶC KHU) .....
(Ký tên, đóng dấu)